

Số: 168/KL-TTr

Vân Canh, ngày 18 tháng 11 năm 2024

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu, chi tài chính tại Trường THCS bán trú Canh Thuận từ năm 2019-2023

Thực hiện Quyết định số 4723/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2024. Ngày 07/6/2024 Chánh Thanh tra huyện ban hành Quyết định số 74/QĐ-TTr thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu, chi tài chính tại Trường THCS bán trú Canh Thuận từ năm 2019-2023.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trường Đoàn thanh tra; ý kiến giải trình của Trường THCS bán trú Canh Thuận và các cá nhân, tổ chức có liên quan. Chánh Thanh tra huyện kết luận như sau:

#### A. KHÁI QUÁT CHUNG

Trường THCS bán trú Canh Thuận được thành lập theo Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 07/8/2008 của UBND huyện Vân Canh. Từ năm 2019-2023, Trường là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, được Nhà nước đảm bảo 100% kinh phí chi hoạt động, có tư cách pháp nhân, có tài khoản riêng tại Kho bạc nhà nước và ngân hàng theo quy định của pháp luật.

Số lượng viên chức, giáo viên, người lao động hợp đồng hiện có của trường là 26 người (trong đó 22 cán bộ viên chức, giáo viên và 04 hợp đồng lao động), Ban Giám hiệu trường gồm 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng. Trường thực hiện cơ chế tự chủ theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

#### B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

##### I. Số liệu kinh phí

Đvt: triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1	Tổng KP được phân bổ	5.615	5.742,9	6.268,3	5.387,9	6.008	
2	Tổng kinh phí thực hiện	5.222,7	5.406	5.880,9	5.387,84	5.964,3	
3	Kinh phí còn lại	392,3	336,9	387,4	0,062	43,712	

Căn cứ bảng đối chiếu kinh phí giữa đơn vị và kho bạc nhà nước, qua kiểm tra số liệu kinh phí cho thấy kinh phí được phân bổ, kinh phí thực hiện (quyết toán), kinh phí còn lại (chuyển nguồn sang năm sau hoặc trả về ngân sách) phù hợp với báo cáo tài chính của đơn vị.

## II. Kiểm tra chứng từ, sổ sách

Qua kiểm tra cho thấy, báo cáo tài chính được lập và thực hiện quyết toán nghiêm túc, chứng từ được lưu trữ gọn gàng, lập bảng kê chứng từ thực chi rõ ràng, cụ thể, thuận lợi trong quá trình theo dõi và kiểm tra chứng từ. Tuy nhiên, công tác quản lý thu chi tài chính ngân sách còn một số vi phạm như sau:

- Từ năm 2019-2023, giáo viên nghỉ thai sản 06 tháng nhưng vẫn hưởng phụ cấp ưu đãi nghề là không đúng quy định:

+ Lê Thị Thúy Liễu:  $((2,1*70\%)+0.2)*1.390.000đ *6 \text{ tháng} = 13.927.800$  đồng (năm 2019 đã chi trả phụ cấp ưu đãi nghề và phụ cấp khu vực).

+ Đoàn Thị Hồ:  $(3,33*70\%)*1.490.000 đ * 6 \text{ tháng} = 20.839.140$  đồng (năm 2020)

+ Lê Thị Anh Thu:  $2.305.800 \text{ đồng/tháng} * 6 \text{ tháng} = 13.834.800$  đồng (trong đó năm 2023 là 2.305.800 đồng, năm 2024 là 11.529.000 đồng).

+ Dương Thị Ngọc Lành:  $2.520.000 \text{ đồng/tháng} * 6 \text{ tháng} = 15.120.000$  đồng (trong đó năm 2023 là 2.520.000 đồng, năm 2024 là 12.600.000 đồng).

Tổng số tiền chi trả phụ cấp ưu đãi nghề (35% -70%) không đúng đối tượng hưởng (giáo viên nghỉ thai sản) là 63.721.740 đồng (*trong đó giai đoạn từ 2019-2023 là 39.592.740 đồng và năm 2024 là 24.129.000 đồng*) vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 13 Nghị định 76/2019/NĐ-CP ngày 08/10/2019 của Chính phủ về chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập. Và theo khoản 3 Mục II Thông tư liên tịch số 11/2005/TTLT-BNV-BLĐT BXH-BTC-UBDT ngày 05/01/2005 quy định về cách tính trả phụ cấp khu vực thì phụ cấp khu vực được trả cùng kỳ lương, phụ cấp, trợ cấp hàng tháng, khi giáo viên nghỉ thai sản thì không hưởng lương của đơn vị mà hưởng chế độ thai sản do bảo hiểm chi trả vì vậy nhà trường không được chi trả thêm khoản phụ cấp khu vực trong trường hợp này. Đối với số tiền chi trả sai 24.129.000 đồng (năm 2024), vì năm 2024 không thuộc thời kỳ thanh tra và tại thời điểm thanh tra chứng từ thanh toán chưa thực hiện quyết toán do đó Đoàn Thanh tra đề nghị nhà trường kiểm điểm rút kinh nghiệm đồng thời tự khắc phục thu hồi khoản chi sai này nộp về ngân sách trường trong năm 2024 để quản lý, sử dụng theo đúng quy định.

- Một số giáo viên kiêm nhiệm văn thư, thủ quỹ, phổ cập giáo dục, cơ sở dữ liệu,... không có văn bản quy định số tiết giảm định mức tiết dạy nhưng Trường vẫn quy đổi ra tiết dạy để tính giảm định mức và tính tiền thừa giờ là chưa phù hợp.

- Theo quy định chỉ có Trường ban thanh tra được giảm định mức tiết dạy nhưng Trường giảm định mức tiết dạy luôn cho cả thành viên Ban Thanh tra nhân

dân; theo quy định chỉ giảm định mức tiết dạy cho giáo viên kiêm nhiệm công tác công đoàn nhưng Trường lại giảm định mức tiết dạy và tính thêm giờ cho cán bộ quản lý (Phó Hiệu trưởng) làm công tác công đoàn. Giáo viên kiêm nhiệm phụ trách thể dục, phụ trách chào cờ, phụ trách văn thể mỹ, thư viện, thiết bị,... Trường chưa ban hành văn bản quy định cụ thể hóa các nhiệm vụ chuyên môn này ra tiết dạy, theo quy định các trường hợp kiêm nhiệm này được tính giảm từ 2-3 tiết/tuần tùy khối lượng công việc và do Hiệu trưởng quyết định. Tuy nhiên, Trường tính giảm định mức tiết dạy chung chung, có nhiệm vụ thì giảm 1-2 tiết/tuần, có nhiệm vụ thì giảm 3 tiết/tuần, riêng công tác thư viện thì Trường tính giảm định mức tiết dạy đến 9 tiết/tuần (vượt 6 tiết/tuần so với quy định).

Từ năm 2019-2023, qua các năm học, nhà trường đã phân công cô Trần Thị Thanh Thảo kiêm nhiệm công tác thư viện và đã tính thừa giờ vượt 6 tiết/tuần so với quy định dẫn đến việc chi trả tiền thừa giờ sai quy định, cụ thể:

+ Năm học 2018-2019: 6 tiết/tuần \* 37 tuần = 222 tiết, thực tế trường đã chi trả 168 tiết với số tiền 20.378.736 đồng.

+ Năm học 2019-2020: 6 tiết/tuần \* 35 tuần = 210 tiết, thực tế trường đã chi trả 32,5 tiết = 3.914.221 đồng.

+ Năm học 2020-2021: 6 tiết/tuần \* 35 tuần = 210 tiết, thực tế trường đã chi trả 122 tiết (trong đó đúng quy định 20 tiết dạy thay) còn lại 102 tiết = 14.645.617 đồng chi không đúng quy định vì nhà trường tính thừa giờ do vượt 06 tiết thư viện.

+ Năm học 2021-2022: 6 tiết/tuần \* 35 tuần = 210 tiết, thực tế trường đã chi trả 175 tiết = 25.328.280 đồng.

Tổng số tiền chi trả kiêm nhiệm công tác thư viện vượt 06 tiết sai quy định là 64.266.854 đồng.

- Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 6 Điều 3 của Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC: "*Chỉ thanh toán tiền lương dạy thêm giờ ở đơn vị hoặc bộ môn thiếu số lượng nhà giáo do cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đơn vị hoặc bộ môn không thiếu nhà giáo thì chỉ được thanh toán tiền lương dạy thêm giờ khi có nhà giáo nghỉ ốm, nghỉ thai sản theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội hoặc đi học tập, bồi dưỡng, tham gia đoàn kiểm tra, thanh tra và tham gia những công việc khác (sau đây gọi chung là đi làm nhiệm vụ khác) do cấp có thẩm quyền phân công, điều động phải bố trí nhà giáo khác dạy thay*", với những trường hợp dạy thay thì Trường tập hợp đầy đủ chứng từ minh chứng cho công tác dạy thay.

Tuy nhiên một số trường hợp Hiệu trưởng nhà trường phân công giáo viên giảng dạy vượt số tiết bắt buộc dạy cho học sinh trong năm học dẫn đến thanh toán tiền thêm giờ là không đúng quy định. Cụ thể một số trường hợp sau:

+ Áp dụng kế hoạch giáo dục tại Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông để phân công giảng dạy các năm học 2018-2019, 2019-2020, năm học 2020-2021 và năm học 2021-2022 (áp dụng khối lớp 7, 8, 9).

+ Áp dụng kế hoạch giáo dục theo lộ trình dành cho khối lớp 6 (năm học 2021-2022) theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông để phân công giảng dạy.

+ Đoàn Thanh tra căn cứ các văn bản liên quan và công thức: Số giờ dạy thêm/năm học = [Số giờ dạy thực tế/năm học + Số giờ dạy quy đổi/năm học (nếu có) + Số giờ dạy tính thêm/năm học (nếu có) + Số giờ dạy được giảm theo chế độ/năm học (nếu có)] - (Định mức giờ dạy/năm) được quy định tại Thông tư 07/2013/TTLT-BGDĐT-BNV-BTC.

Họ và tên	Căn cứ bảng phân công giáo viên phụ trách giảng dạy và kiêm nhiệm của nhà trường, Thanh tra huyện đối chiếu quy định ra kết quả về số tiết bắt buộc dạy cho học sinh/năm học	Định mức tiết dạy/năm học	Số tiết dạy giảm theo chế độ/năm học	Số tiết dạy trường đã tính thêm giờ/năm học	Ghi chú
1/ Nguyễn Thanh Tuấn	<p>Lý khối 6: 1 tiết/tuần*2 lớp*37 tuần = 74 tiết</p> <p>Lý khối 7: 1 tiết/tuần*2 lớp*37 tuần = 74 tiết</p> <p>Lý khối 8: 1 tiết/tuần*2 lớp*37 tuần = 74 tiết</p> <p>Lý khối 9: 2 tiết/tuần*2 lớp*37 tuần = 148 tiết</p> <p><b>Tổng cộng: 370 tiết</b></p> <p>Đã dạy thay tại lớp Toán 7A2: 36 tiết</p>	17 tiết *37 tuần = 629 tiết	<p>TTCM 3 tiết/tuần, PBM 3 tiết/tuần</p> <p><b>Tổng cộng: 6 tiết/tuần * 37 tuần = 222 tiết</b></p>	127 tiết	Năm học 2018-2019
<p>+ Nếu căn cứ theo số tiết bắt buộc dạy đủ cho học sinh/năm học thì:</p> <p>Số giờ dạy thêm của ông Tuấn/năm học là: 370 tiết + 222 tiết – 629 tiết = 0 tiết (không vượt số tiết dạy định mức theo quy định vì vậy không tính thêm giờ).</p> <p>+ Thực tế năm học 2018-2019, nhà trường đã chi trả thêm giờ cho ông Tuấn là 127 tiết (trong đó chi trả đúng quy định 36 tiết dạy thay) còn lại 91 tiết là do Hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy vượt số giờ học bắt buộc phải dạy cho học sinh dẫn đến việc phải chi trả thêm giờ cho giáo viên cao hơn quy định 91 tiết = 11.167.247 đồng</p>					
2/ Trần Duy Trung	<p>Anh văn 6: 3 tiết/tuần*3 lớp*35 tuần = 315 tiết</p> <p>Anh văn 9: 2 tiết/tuần*2 lớp*35 tuần = 140 tiết</p> <p><b>Tổng cộng: 455 tiết</b></p>	17 tiết *35 tuần = 595 tiết	<p>Chủ nhiệm 6A3: 4 tiết/ tuần</p> <p><b>Tổng cộng: 4 tiết/tuần *</b></p>	87,5 tiết	Năm học 2020-2021

	Đã dạy thay: 5 tiết		35 tuần = <b>140 tiết</b>		
	<p>+ Nếu căn cứ theo số tiết bắt buộc dạy đủ cho học sinh/năm học thì:</p> <p>Số giờ dạy thêm của ông Trung/năm học là: 455 tiết + 140 tiết – 595 tiết = 0 tiết (không vượt số tiết dạy định mức theo quy định vì vậy không tính thêm giờ).</p> <p>+ Thực tế năm học 2020-2021, nhà trường đã chi trả thêm giờ cho ông Trung là 87,5 tiết (trong đó chi trả đúng quy định 05 tiết dạy thay) còn lại 82,5 tiết là do Hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy vượt số giờ học bắt buộc phải dạy cho học sinh dẫn đến việc phải chi trả thêm giờ cho giáo viên cao hơn quy định 82,5 tiết = 12.972.540 đồng</p>				
3/ Nguyễn Thanh Tuấn	<p>Lý khối 6: 47 tiết/năm học*2 lớp = 94 tiết</p> <p>Lý khối 7: 1 tiết/tuần*3 lớp*35 tuần = 105 tiết</p> <p>Lý khối 8: 1 tiết/tuần*1 lớp*35 tuần = 35 tiết</p> <p>Lý khối 9: 2 tiết/tuần*2 lớp*35 tuần = 140 tiết</p> <p>C.nghệ 8: 1,5 tiết/tuần*1 lớp*35 tuần = 52,5 tiết</p> <p><b>Tổng cộng: 426,5 tiết</b></p> <p>Đã dạy thay: 12 tiết</p>	17 tiết *35 tuần = 595 tiết	TTCM 3 tiết/tuần, PBM 3 tiết/tuần	80 tiết	
	<p>+ Nếu căn cứ theo số tiết bắt buộc dạy đủ cho học sinh/năm học thì:</p> <p>Số giờ dạy thêm của ông Tuấn/năm học là: 426,5 tiết + 210 tiết – 595 tiết = 41,5 tiết + 12 tiết (dạy thay) = 53,5 tiết</p> <p>+ Thực tế năm học 2021-2022, nhà trường đã chi trả thêm giờ cho ông Tuấn là 80 tiết, vượt số giờ dạy thêm theo quy định là 80 tiết – 53,5 tiết = 26,5 tiết, nguyên nhân do Hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy vượt số giờ học bắt buộc phải dạy cho học sinh dẫn đến việc phải chi trả thêm giờ cho giáo viên cao hơn quy định 26,5 tiết = 3.880.396 đồng</p>				
	Năm 2021-2022				

Tổng số tiền chi trả thêm giờ sai quy định do Hiệu trưởng phân công giáo viên giảng dạy vượt số tiết học bắt buộc dạy cho học sinh là 28.020.183 đồng. Qua làm việc trực tiếp với Hiệu trưởng nhà trường, xem xét báo cáo giải trình và các tài liệu minh chứng nhà trường bổ sung (sổ đầu bài), Đoàn thanh tra nhận thấy giáo viên thực hiện theo sự phân công của Hiệu trưởng, số tiết được tính thêm giờ là số tiết thực tế đã giảng dạy cho học sinh, chế độ thêm giờ giáo viên đã ký nhận đầy đủ. Tại thời điểm thanh tra chưa phát hiện dấu hiệu tư lợi cá nhân, vì vậy Đoàn thanh tra không kiến nghị thu hồi mà đề nghị Hiệu trưởng nhà trường kiểm điểm rút kinh nghiệm, chấm dứt tình trạng phân công giáo viên giảng dạy vượt số tiết học bắt buộc dạy cho học sinh nhằm tránh việc chi trả chế độ thêm giờ cao hơn quy định gây lãng phí ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra, một số chứng từ thanh toán chưa đảm bảo quy định như sau:

- Giấy RDT số 232 ngày 19/4/2022 và 255 ngày 24/5/2022 thanh toán tiền làm mái vòm hành lang giữa phòng hiệu trưởng và trường học dãy B 37.800.000 đ (ngang 3,6m \* dài 14m = 50.4 m<sup>2</sup>) và mái vòm hành lang giữa phòng hiệu trưởng và trường học dãy A 45.864.000 đ (ngang 3,6m \* dài 10m = 36 m<sup>2</sup>). Cả bộ hợp đồng là 83.664.000 đ, thiếu chủ trương, kế hoạch sửa chữa, biên bản họp thống nhất Hội đồng nhà trường. Qua xác minh thực tế, kiểm tra đo đạc hình học, Đoàn thanh tra phát hiện mái vòm hành lang giữa phòng hiệu trưởng và trường học dãy B thi công thiếu kích thước 2,8 m<sup>2</sup> \* 750.000 đ/m<sup>2</sup>= 2.100.000 đ; mái vòm hành lang giữa phòng hiệu trưởng và trường học dãy A thi công thiếu kích thước 2 m<sup>2</sup> \* 750.000 đ/m<sup>2</sup>= 1.500.000 đ.

- Nhiều chứng từ thuê rạp che nắng các buổi lễ (khai giảng, tổng kết năm học, đại hội liên đội, tết trung thu, tuyên truyền pháp luật,...); chứng từ thuê nhân công sửa chữa thiết bị điện nước, lắp ráp giường cho học sinh, thuê nhân công đào đất, lắp đặt hệ thống nước,... từ 3.200.000 đ - 5.000.000 đ nhưng không có hóa đơn thuế giá trị gia tăng.

- Phần lớn chứng từ mua sắm trang thiết bị, sửa chữa, lắp đặt tài sản có giá trị lớn đều thiếu văn bản, chủ trương từ Phòng Giáo dục - Đào tạo về tính cấp thiết, nhu cầu thực hiện. Thiếu kế hoạch, thiếu văn bản thông qua Hội đồng nhà trường thống nhất về kế hoạch mua sắm, sửa chữa, lắp đặt trang thiết bị, tài sản; thiếu dự trù kinh phí; nhà trường không thực hiện đầy đủ các bước của gói thầu mua sắm có hạn mức từ 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng theo quy định của Luật Đấu thầu.

- Việc mua sắm văn phòng phẩm phục vụ nhu cầu hành chính văn phòng, mua vật liệu rẻ tiền mau hỏng, vật tư thiết bị (camera, bóng đèn năng lượng mặt trời, dây diện HDMI, ...) không có số liệu thống kê danh mục, số lượng loại văn phòng phẩm, vật liệu, vật tư còn hay hết, còn bao nhiêu trước khi xây dựng nhu cầu mua sắm. Thiếu danh sách cấp phát số lượng văn phòng phẩm đã mua, chứng từ chỉ có phiếu nhập kho, xuất kho chung chung. Vật tư mua sắm, vật tư cần sửa chữa chưa nêu rõ quy cách, kích thước, chất liệu, dung tích, trọng tải (chậu cây cảnh, cửa nhôm, nẹp nhôm, bồn nước, xe chở cát,...).

Ngoài các khoản chi nói trên, một số chứng từ, hồ sơ còn thiếu thủ tục: chưa cập nhật kịp thời các văn bản tài chính mới vào quy chế chi tiêu nội bộ, kế hoạch tổ chức các hoạt động thiếu đề xuất nội dung kinh phí thực hiện; thanh toán sửa chữa tài sản, thiết bị nhưng thiếu biên bản kiểm tra xác định mức độ hư hỏng linh kiện trước khi sửa chữa, thay thế; giá thanh toán vật tư văn phòng (mực in, linh kiện máy tính, máy in,...) chênh lệch cao so với giá cả thị trường; thiếu danh sách cấp phát đồ dùng phòng chống lụt bão, thiếu danh sách cấp phát đồng phục thể thao cho học sinh tham gia các giải đấu thể dục, thể thao; giá hợp đồng cao hơn báo giá của đơn vị cung cấp,... Quá trình thanh tra, Đoàn thanh tra lập biên bản nêu chi tiết từng chứng từ thiếu sót, đã nhắc nhở và được Trường THCS bán trú Canh Thuận giải trình, cung cấp bổ sung chứng từ còn thiếu đồng thời rút kinh nghiệm điều chỉnh, khắc phục trong những năm tài chính tiếp theo.

Tổng số tiền sai phạm trong lĩnh vực tài chính ngân sách là **159.608.777 đồng** trong đó đề nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước là **107.459.594 đồng**, kiểm điểm rút kinh nghiệm là **52.149.183 đồng**.

## **C. KẾT LUẬN NỘI DUNG THANH TRA**

### **I. Ưu điểm**

Qua kiểm tra cho thấy Trường THCS bán trú Canh Thuận từ năm 2019-2023 về cơ bản đã thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động theo quy định tài chính hiện hành. Kinh phí được Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện duyệt quyết toán. Hồ sơ, chứng từ kế toán được sắp xếp, lưu trữ gọn gàng, ngăn nắp.

### **II. Tồn tại, hạn chế**

Kế toán trường kiểm tra chứng từ thanh toán chưa chặt chẽ đồng thời nghiên cứu chưa kỹ các văn bản luật liên quan đến công tác tài chính dẫn đến việc áp dụng quy định về quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách chưa đúng các quy định tài chính hiện hành, cụ thể:

- Chi trả sai đối tượng hưởng phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp khu vực (giáo viên nghỉ thai sản): **63.721.740 đồng**.

- Chi trả vượt định mức tiết quy định (công tác thư viện): **64.266.854 đồng**.

- Phân công giáo viên dạy vượt số tiết học bắt buộc dạy cho học sinh dẫn đến thanh toán thêm giờ cao hơn quy định: **28.020.183 đồng**.

- Thanh toán vượt khối lượng so với thi công thực tế: **3.600.000 đồng**.

- Một số tiết kiêm nhiệm văn thư, thủ quỹ, phổ cập giáo dục, cơ sở dữ liệu,... không có văn bản quy định số tiết giảm định mức tiết dạy nhưng Trường vẫn quy đổi ra tiết dạy để tính giảm định mức; giảm định mức tiết dạy chưa đúng đối tượng (thành viên Ban thanh tra nhân dân, Phó hiệu trưởng kiêm Chủ tịch công đoàn); các tiết kiêm nhiệm phụ trách thể dục, phụ trách chào cờ, phụ trách văn thể mỹ, thư viện, thiết bị,... Trường chưa ban hành văn bản quy định cụ thể hóa các nhiệm vụ chuyên môn này ra số tiết được giảm định mức.

- Một số chứng từ thanh toán thiếu thủ tục, chưa đảm bảo theo quy định như: thiếu hóa đơn giá trị gia tăng, kế hoạch mua sắm, sửa chữa thiếu văn bản chủ trương của Phòng Giáo dục - Đào tạo, thiếu văn bản thống nhất thông qua Hội đồng nhà trường, chưa cập nhật kịp thời các văn bản tài chính mới vào quy chế chi tiêu nội bộ, thanh toán sửa chữa tài sản, thiết bị nhưng thiếu biên bản kiểm tra xác định mức độ hư hỏng linh kiện trước khi sửa chữa, thay thế; thiếu kiểm tra tồn kho văn phòng phẩm, vật liệu rẻ tiền mau hỏng trước khi đề xuất mua sắm; giá thanh toán vật tư văn phòng (mực in, linh kiện máy tính, máy in,...) chênh lệch cao so với giá cả thị trường; thiếu danh sách cấp phát đồ dùng, đồng phục thể thao, vật tư; giá hợp đồng cao hơn báo giá của đơn vị cung cấp; chưa thực hiện đầy đủ các bước theo quy định của Luật đấu thầu,...

Đề xảy ra những hạn chế, thiếu sót trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài chính ngân sách trách nhiệm chính thuộc về Hiệu Trưởng nhà trường, bộ phận kế toán và các cá nhân có liên quan trong quá trình lập chứng từ, thủ tục thanh toán.

Tổng số tiền sai phạm trong lĩnh vực tài chính ngân sách là **159.608.777 đồng** trong đó đề nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước là **107.459.594 đồng**, kiểm điểm rút kinh nghiệm là **52.149.183 đồng**.

#### **D. KIẾN NGHỊ, BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Xét tính chất, mức độ hạn chế, thiếu sót trong việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu, chi tài chính tại Trường THCS bán trú Canh Thuận từ năm 2019-2023. Chánh Thanh tra huyện kiến nghị như sau:

##### **1. Đối với Hiệu Trưởng Trường THCS bán trú Canh Thuận**

- Tiếp tục phát huy kết quả đã đạt được, kịp thời cấp phát đầy đủ các chế độ chính sách cho viên chức của đơn vị. Cụ thể hóa số tiết giảm định mức đối với các chức danh kiêm nhiệm chưa được quy định rõ ràng, phản ánh nội dung chi trong Quy chế chi tiêu nội bộ.

- Tự khắc phục thu hồi số tiền chi trả phụ cấp ưu đãi nghề cho giáo viên nghỉ thai sản năm 2024 là 24.129.000 đồng nộp về ngân sách trường trong năm 2024 để quản lý và sử dụng theo đúng quy định.

- Chỉ đạo bộ phận Kế toán rút kinh nghiệm trong việc tập hợp đầy đủ chứng từ trước khi thanh toán, khắc phục, điều chỉnh các lỗi sai tránh đề xảy ra những thiếu sót, sai phạm như kết quả Đoàn thanh tra đã nêu. Căn cứ kinh phí đầu tư, số lượng sản phẩm mua sắm, hạng mục sửa chữa,... kế toán tham mưu lãnh đạo việc thực hiện đầy đủ các quy định về Luật đấu thầu.

- Việc mua sắm, sửa chữa cần thực hiện đầy đủ các khâu: giấy đề xuất, biên bản kiểm tra hiện trạng/thực tế, tờ trình của bộ phận phụ trách cơ sở vật chất, dự toán kinh phí, hợp đồng mua bán, hoá đơn,... Đảm bảo việc mua sắm vật tư phải tương ứng với nhu cầu, phù hợp giá cả thị trường, tiết kiệm, tránh lãng phí. Tập hợp chứng từ thanh, quyết toán đồng bộ.

- Đối với những trường hợp kiêm nhiệm văn thư, thủ quỹ và một số công việc mang tính chất nghiệp vụ hành chính, phát sinh theo thời điểm, Trường cần tính chế độ thêm giờ theo Thông tư liên tịch số 08/2005/TTLT-BNV-BTC ngày 05/01/2005 nhằm quản lý và sử dụng kinh phí hợp lý, tiết kiệm đồng thời các nhiệm vụ này không phải nhiệm vụ chuyên môn giảng dạy do đó việc quy đổi giảm định mức theo tiết dạy là chưa phù hợp.

- Chấm dứt việc chi trả phụ cấp ưu đãi nghề, phụ cấp khu vực sai đối tượng. Rà soát số tiết giảm định mức đối với các chức danh kiêm nhiệm theo đúng quy định, tránh tình trạng phân công, theo dõi, chấm công vượt định mức.

- Ban Giám hiệu nhà trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành xác định chính xác chế độ thêm giờ của tập thể giáo viên để chi trả đúng chế độ, đúng định mức, đúng đối tượng. Hàng năm căn cứ vào tình hình thực tế của nhà



trường (số lượng biên chế được phân bổ, số lượng lớp học, nguồn kinh phí được giao) xây dựng kế hoạch giảng dạy, phân công giáo viên kiêm nhiệm, dạy thêm giờ, thêm lớp phải đảm bảo khéo léo, khoa học, dạy đủ số giờ bắt buộc cho học sinh, không dạy dư thừa tiết. Việc thanh toán thêm giờ phải tập hợp đủ tài liệu minh chứng, quản lý và sử dụng kinh phí tiết kiệm, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

## **2. Kiến nghị Chủ tịch UBND huyện**

- Chỉ đạo Hiệu Trưởng Trường THCS bán trú Canh Thuận tổ chức họp kiểm điểm trách nhiệm của tập thể và cá nhân để xảy ra thiếu sót, sai phạm như kết quả thanh tra đã nêu.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn hệ thống các Trường Mẫu giáo, Tiểu học, THCS thực hiện nghiêm túc, đúng quy định việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí được cấp. Kiên quyết không cho thanh toán, quyết toán các mục chi chưa đúng quy định và chưa đủ thủ tục chứng từ.

- Xử lý thu hồi số tiền sai phạm **107.459.594 đồng** nộp vào ngân sách huyện (thông qua tài khoản tạm giữ của Thanh tra huyện: **3949.0.1010485.00000**, mã quan hệ ngân sách **1010485** được mở tại Kho bạc nhà nước huyện).

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành chính sách, pháp luật trong công tác quản lý thu, chi tài chính tại Trường THCS bán trú Canh Thuận từ năm 2019-2023. Kính báo cáo Chủ tịch UBND huyện. Đồng thời, đề nghị các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Kết luận này theo quy định của Luật Thanh tra./.

### ***Nơi nhận:***

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- CT UBND huyện (b/c);
- UBKT Huyện ủy (p/h);
- Phòng TC-KH (p/h);
- Trường THCS BT CT (t/h);
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu:VT, HS ĐTTr.

**CHÁNH THANH TRA**

**Huỳnh Công Vinh**